TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2025/DSST
Ngày: 27/5/2025.
V/v tranh chấp hợp đồng cầm cố.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bỉnh.

2. Ông Võ Văn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Bích Trăm – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành – Hậu Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên toà: Bà Lâm Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Vào ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án Nhân dân huyện Châu Thành – Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 24/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 02 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng cầm cố" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2025/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 4 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 46/2025/QĐ-DS ngày 12 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay.

Địa chỉ: 128 Nguyễn Du, phường Bến Thủy, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật ông KANOKWATPAISAI NAPAT – chức vụ: Giám đốc Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay.

Đại diện theo ủy quyền ông Phạm Thanh H, sinh năm 1974 (có mặt), chức vụ: Nhân viên Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay, địa chỉ: ấp Long Bình 1, xã Long Phú, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang. Văn bản ủy quyền số 114/2024/UQ-SVN ngày 31/01/2024.

- *Bị đơn*: Bà Hồ Thị Thanh H, sinh năm 1980 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Đông Phú A, xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 27/11/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa hôm nay đại diện nguyên đơn ông Phạm Thanh H trình bày:

Vào ngày 05/4/2023 bị đơn có đến chi nhánh công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay chi nhánh Hậu Giang để ký hợp đồng cầm cố tài sản. Hợp đồng số HGM230401003NA13X, theo đó bị đơn cầm cố tài sản là một xe máy hai bánh biển kiểm soát 95G1-113.86, loại xe HONDA SH Mode 125^{cc}, màu Vàng Nâu, số khung RLHJF5102DY134918, số máy JF51e0134982, số giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 000246, do công an xã Đông Phước cấp ngày 25/10/2022. Để lấy số tiền 12.100.000 đồng, thời hạn cầm cố là 12 tháng (từ ngày 05/4/2023 – 05/4/2024) lãi suất 1.1%/tháng. Nguyên đơn có ký với bị đơn mượn xe để đi lại, thời hạn mượn là 12 tháng tính từ ngày 05/4/2023. Quá trình trả nợ bị đơn không có trả nợ cho nguyên đơn. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền vốn 9.283.277 đồng, lãi trong hạn 919.044 đồng, lãi quá hạn 2.124.014 đồng, tổng vốn và lãi 12.327.000 đồng tính đến ngày 26/5/2025. Nguyên đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện bị đơn về phần phí 8.258.001 đồng, yêu cầu bà Hồ Thị Thanh Hương trả lại cho nguyên đơn chiếc xe nhãn hiệu Honda Shmode 125^{cc} biển kiểm soát 95G1-113.86 theo đơn khởi kiện ngày 27/11/2024.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trình bày quan điểm: Kể từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn số tiền vốn 9.283.277 đồng, lãi trong hạn 919.044 đồng, lãi quá hạn 2.124.014 đồng, tổng vốn và lãi 12.326.335 đồng tính đến ngày 26/5/2025. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền phí 8.258.001 đồng, yêu cầu bà Hồ Thị Thanh Hương trả lại cho nguyên đơn chiếc xe nhãn hiệu Honda Shmode 125^{cc} biển kiểm soát 95G1-113.86 theo đơn khởi kiện ngày 27/11/2024. Về án phí dân sự sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả việc hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu trả nợ vay theo hợp đồng cầm cố tài sản cho nguyên đơn. Bị đơn có nơi cư trú tại ấp Đông Phú A, xã Đông Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Do đó căn cứ vào Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hợp đồng cầm cố, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành và được xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về việc vắng mặt bị đơn Hồ Thị Thanh H quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thủ tục tố tụng đúng quy định cho bị đơn nhưng tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt không lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về hợp đồng cầm cố tài sản: Căn cứ hợp đồng số HGM230401003NA13X ngày 05/4/2023 giữa nguyên đơn và bị đơn, theo đó nguyên đơn có cho bị đơn vay số tiền vốn 12.100.000 đồng, thời hạn cầm cố là 12 tháng (từ ngày 05/4/2023 – 05/4/2024) lãi suất 1.1%/tháng. Quá trình vay bị đơn có trả cho nguyên đơn số tiền vốn là 3.553.000 đồng lãi trong hạn 536.000 đồng, lãi quá hạn 2.817.000 đồng, sau đó bị đơn ngưng trả vốn và lãi cho nguyên đơn. Đến ngày 05/9/2023 bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ thủ tục tố tụng cho bị đơn, nhưng bị đơn không đến Tòa án cho lời khai hoặc tham gia hòa giải. Xét yêu cầu của nguyên đơn đề nghị bị đơn trả nợ vay vốn 9.283.277 đồng, lãi trong hạn 919.044 đồng, lãi quá hạn 2.124.014 đồng, tổng vốn và lãi 12.326.335 đồng tính đến ngày 26/5/2025. Do nguyên đơn đã tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số tiền phí 8.258.001 đồng, yêu cầu bà Hồ Thị Thanh Hương trả lại cho nguyên đơn chiếc xe nhãn hiệu Honda Shmode 125^{cc} biển kiểm soát 95G1-113.86 theo đơn khởi kiện ngày 27/11/2024, nên Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm, quyền kháng cáo các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 26, 35, 39,147, 227, 228, 272, 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Điều 311, 315, 316, 494 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1.1/ Buộc bị đơn Hồ Thị Thanh H phải trả cho nguyên đơn Công ty cổ phần SAWAD tiền có ngay số tiền 9.283.277 đồng (chín triệu hai trăm tám mươi ba ngàn hai trăm bảy mươi bảy đồng), lãi trong hạn 919.044 đồng (chín trăm mười chín ngàn không trăm bốn mươi bốn đồng), lãi quá hạn 2.124.014 đồng (hai triệu một trăm hai mươi bốn ngàn không trăm mười bốn đồng), tổng vốn và lãi 12.326.335 đồng (mười hai triệu ba trăm hai mươi sáu ngàn ba trăm ba mươi lăm đồng), tính đến ngày 26/5/2025.

1.2/ Bị đơn tiếp tục trả lãi trên nợ gốc (vốn) từ ngày 27/5/2025 đến khi trả hết nợ cho nguyên đơn theo mức lãi suất tính theo hợp đồng HGM230401003NA13X ngày 05/4/2023 giữa nguyên đơn và bị đơn, tương ứng với thời gian chậm trả, tại thời điểm thi hành án.

1.3/ Sau khi bị đơn trả hết nợ cho nguyên đơn, nguyên đơn có nghĩa vụ trả lại cho bị đơn giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy số 95000246 cấp ngày 25/10/2022 (bản chính).

3/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền phí 8.258.001 đồng (tám triệu hai trăm năm mươi tám ngàn không trăm lẻ một đồng), yêu cầu bà Hồ Thị Thanh H trả lại cho nguyên đơn chiếc xe nhãn hiệu Honda Shmode 125^{cc} biển kiểm soát 95G1-113.86 theo đơn khởi kiện ngày 27/11/2024. Đương sự được nhận lại tài liệu chứng cứ khi có yêu cầu. Đương sự có quyền khởi kiện lại theo quy định tại khoản 1 Điều 218, khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

4/ Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu 616.000 đồng (sáu trăm mười sáu ngàn đồng) nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai số 0003556 ngày 11/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

5/ Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

6/ Trong trường hợp Bản án, Quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự,

người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHA huyện Châu Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Nhân